TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 231/2018/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 19 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 315/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

1. Ông Văn Hải H, sinh năm 1990; HKTT: Xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: 82/16 khu phố B, phường Bình C, thị xã T, tỉnh Bình Dương

2. Bà Lưu Thị H, sinh năm 1989; HKTT: Xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Văn Hải H và bà Lưu Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị H và ông Văn Hải H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Văn Bá Hải A, sinh ngày 09/10/2013 cho ông Văn Hải H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và bà H không cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, vì quyền lợi của con, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Lưu Thị H và ông Văn Hải H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0023281 ngày 11/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- UBND xã Nghi K, huyện N, tỉnh Nghệ An (GCN kết hôn số 80, quyển số 01/2013 ngày 22/5/2013);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

Huỳnh Ngọc Kiệt